

A3. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp xã

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
|---|-----------------------------|--|------------------------|-------------|---|--|
| Lĩnh vực giải quyết tranh chấp đất đai | | | | | | |
| 1 | Hòa giải tranh chấp đất đai | Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. | Ủy ban nhân dân cấp xã | Không | <p>Luật số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội ban hành Luật đất đai</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi nghị định hướng dẫn Luật đất đai</p> <p>- Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định giải quyết tranh chấp đất đai và cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>- Quyết định 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017</p> | <p>Điều chỉnh trình tự thực hiện như sau:</p> <p>- Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp đơn tại Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p>- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo công chức địa chính thu thập chứng cứ, thẩm tra xác minh không quá 25 ngày, kể từ ngày nhận đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.</p> <p>- Công chức địa chính lập hồ sơ và báo cáo việc tranh chấp không quá 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm tra xác minh, thu thập chứng cứ về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất.</p> <p>- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức hòa giải không quá 10 ngày, kể từ ngày công chức địa chính hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân</p> |

| | | | | | |
|--|--|--|--|---|---|
| | | | | <p> của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường </p> | <p> dân cấp xã. Trường hợp hòa giải thành mà không có thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, chủ sử dụng đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã giao biên bản hòa giải thành cho các bên tranh chấp và lưu hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã. </p> |
|--|--|--|--|---|---|